

Số: 17/KH-UBND

Hồng Thương, ngày 19 tháng 01 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024**  
**trên địa bàn xã Hồng Thương**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; các Nghị định của Chính phủ: số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các quy định hành chính, số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính, số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 10/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn huyện A Lưới năm 2024; UBND xã Hồng Thương ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn xã Hồng Thương với nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI**

**1. Mục đích**

a) Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Nâng cao chất lượng phục vụ trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không theo địa giới hành chính, giảm chi phí và tạo thuận lợi cho cá nhân,

tổ chức.

c) Kịp thời phát hiện những nội dung bất cập, vướng mắc, rườm rà, chồng chéo, không phù hợp đang gây khó khăn, cản trở của thủ tục hành chính trong quá trình giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị các Bộ, Ngành Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ.

## **2. Yêu cầu**

a) Việc rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính phải được tiến hành một cách đồng bộ, hiệu quả, đầy đủ, đúng thời gian, đúng các nhóm, lĩnh vực, nội dung được yêu cầu.

b) Các phương án kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính phải có tính khả thi, kịp thời kiến nghị UBND tỉnh, các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không phù hợp, đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính. Bám sát các nội dung của các thủ tục hành chính đã được công bố, thiết lập dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

d) Khuyến khích rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính từ thực tiễn sử dụng, thao tác trên Hệ thống để kiến nghị, phản ánh, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ thủ tục hành chính.

## **3. Phạm vi**

Các thủ tục hành chính, các nhóm thủ tục hành chính được công bố tại các Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; các dịch vụ công và quá trình thao tác, sử dụng dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

## **II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC**

### **1. Đơn giản hoá thủ tục hành chính**

a) Đối tượng:

- Các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính có quy định nộp, xuất trình Sơ yếu lý lịch, Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân,... để chứng minh nơi cư trú trước khi xác nhận giấy tờ hoặc Tờ khai/Đơn của thủ tục hành chính có yêu cầu điền thông tin hộ khẩu/xác nhận thông tin cư trú.

- Các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính chưa quy định hình thức nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính có quy định việc nộp sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương nơi cư trú.

b) Chủ thể thực hiện:

- Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân

xã:

- + Chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện xã
- + Phối hợp: Các Công chức chuyên môn liên quan.

c) Cách thức đơn giản hoá thủ tục hành chính: kiến nghị cắt, giảm thành phần hồ sơ, cắt, giảm yêu cầu điền thông tin hộ khẩu/xác nhận thông tin cư trú trong thực hiện thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính,....

d) Thời gian hoàn thành: **20/5/2024**.

đ) Yêu cầu về kết quả đơn giản hoá thủ tục hành chính:

- Dự thảo Phương án đơn giản hoá (trong đó nêu rõ chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hoá – chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau đơn giản hoá của các thủ tục hành chính có kiến nghị, đề xuất).

- Phụ lục thống kê kiến nghị đơn giản hoá (*Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này*).

## **2. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính**

a) Đối tượng:

- Rà soát các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đã được đăng ký, lựa chọn và thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị (*Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này*).

b) Chủ thể thực hiện: Các Công chức chuyên môn Ủy ban nhân dân xã.

c) Cách thức rà soát, đánh giá thủ tục hành chính: Căn cứ Điều 25 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP để điền Biểu mẫu rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tại Phụ lục VII (ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

d) Thời gian hoàn thành: ngày **05/8/2024**.

đ) Yêu cầu về kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính:

- Xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính;

- Biểu mẫu rà soát đối với từng thủ tục hành chính (sử dụng biểu mẫu 02/RS-KSTT nêu tại Phụ lục VII Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; điền, gửi biểu mẫu điện tử để tái sử dụng cho các lần rà soát sau).

## **III. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của các ban, ngành đoàn thể; Cán bộ, Công chức xã có thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã**

a) Tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính theo kế hoạch này; hoàn thành việc rà soát đúng tiến độ, thời gian quy định và đáp ứng được mục tiêu đề ra; đảm bảo về chất lượng kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và các quy định có liên quan; Văn phòng tổng hợp gửi văn bản báo cáo kết quả rà soát về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện trước ngày 05/8/2024 để thẩm định, kiểm tra chất lượng. Kết quả rà soát gồm báo cáo, biểu mẫu rà soát, tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, phương án đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính; sơ đồ nhóm thủ tục hành chính trước và sau rà soát (*đối với rà soát*

*nhóm thủ tục hành chính).*

b) Tổ chức phân công cán bộ, công chức thực hiện rà soát, phối hợp với Công chức Văn phòng – Thống kê Ủy ban nhân dân xã xử lý, tổng hợp kết quả rà soát của đơn vị, địa phương; bảo đảm điều kiện cần thiết để phục vụ công tác rà soát TTHC của địa phương.

## **2. Trách nhiệm của Công chức Văn phòng – Thống kê UBND xã**

a) Hướng dẫn phương pháp, cách thức rà soát; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các ban, ngành đoàn thể; Cán bộ, Công chức liên quan.

b) Kiểm tra chất lượng, kết quả rà soát của các các ban, ngành đoàn thể; Cán bộ, Công chức; Trường hợp kết quả rà soát chưa đạt yêu cầu, Công chức Văn phòng – Thống kê không tiếp nhận, trả lại và đề nghị rà soát bổ sung để đạt mục tiêu đặt ra; đồng thời, báo cáo và đề xuất Chủ tịch UBND xã phê bình cán bộ, Công chức không thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

c) Tổ chức rà soát độc lập hoặc huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân am hiểu chuyên môn tham gia rà soát (*nếu cần thiết*); Phân tích kết quả rà soát của các đơn vị, tổng hợp báo cáo kết quả rà soát trình Chủ tịch UBND xã.

d) Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch và đề xuất Chủ tịch UBND xã kịp thời chỉ đạo giải quyết.

đ) Đôn đốc, kiểm tra các ban, ngành đoàn thể; Cán bộ, Công chức xã thực hiện các Quyết định thực thi phương án đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh; các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC và quy định có liên quan đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương thông qua.

e) Tổng hợp kết quả rà soát, dự thảo báo cáo kết quả rà soát trình Ủy ban nhân dân xã (kèm theo biểu mẫu rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thủ tục hành chính) **trước ngày 15/8/2024.**

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng trong nguồn ngân sách đã được UBND xã phê duyệt đối với các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn xã năm 2023. Mức chi cho hoạt động rà soát TTHC được áp dụng theo các nội dung chi tại Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 của UBND tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành đoàn thể; Cán bộ, Công chức có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng HĐND, UBND huyện;
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;
- CT và các PCT UBND xã;
- CBCC xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phụ lục 2**  
**DANH MỤC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2024**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 17 /KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân huyện A Lưới)*

STT	Tên/Nhóm TTHC (Mã số TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát		Định hướng phương án đơn giản hóa	Cơ sở pháp lý
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành		
1	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch 2.000635	Tư pháp	UBND xã	Công chức pháp hộ tịch và các ban, ngành có liên quan	01/01/2024	Trước 15/8/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bỏ nội dung thành phần hồ sơ:</b> “văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc cấp bản sao trích lục hộ tịch mà người được ủy quyền không phải là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.</li> <li>- <b>Lý do:</b> Giảm bớt giấy tờ, thời gian đi lại của công dân</li> </ul>	Điều 2, khoản 1 Chương I Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
2	Thủ tục đổi, cấp lại giấy xác nhận khuyết tật (1.001653)	Bảo trợ xã hội	UBND xã	Công chức pháp Văn hóa – Xã hội và các ban, ngành có liên quan	Từ 01/01/2024	Trước 15/8/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Giảm bớt thời gian thực hiện:</b> từ 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ thành 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ;</li> <li>- <b>Lý do:</b> Giảm bớt và tiết kiệm thời gian cho cá nhân, tổ chức.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết</li> </ul>

								tật; - Thông tư liên tịch số 01/2019/TTLT-BLĐTĐBXH của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.
3	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Tư pháp	UBND xã	Công chức pháp hộ tịch và các ban, ngành có liên quan	01/01/2024	Trước 15/8/2024	<p><b>- Bỏ nội dung thành phần hồ sơ:</b> “văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân” mà người được ủy quyền không phải là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p><b>- Lý do:</b> Chỉ cần có bản cam đoan của người được ủy quyền về việc yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân là được.</p>	- Điều 2, khoản 1 Chương I Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
4	Lĩnh vực chứng thực	Tư pháp	UBND xã	Công chức	01/01/2024	Trước 15/8/2024		

				pháp hộ tịch và các ban, ngành có liên quan				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỒNG THƯỢNG**